

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN**

Số: 572/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thiện, ngày 31 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý).

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

PHÒNG TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ THUẾ

Số: 1112

DẾN Ngày: 10.8.2017

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện về việc điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý);

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND huyện Phú Thiện Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND huyện Phú Thiện Về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – KH huyện Tại Tờ trình số 307/TTr-TCKH ngày 28/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nguyên tắc điều chỉnh: Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND huyện Phú Thiện Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND huyện Phú Thiện Về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); điều chỉnh và bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý); điều chỉnh tên một số công trình theo đúng quyết định đầu tư



được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; điều chỉnh cắt giảm một số dự án không hiệu quả, bổ sung vào danh mục đầu tư một số công trình bức xúc phải đầu tư mới.

2. Chi tiết nội dung điều chỉnh

- Không bố trí kế hoạch vốn năm 2017 từ nguồn vốn tiền sử dụng đất, thuê đất cho 02 dự án: Dự án điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Thiện và Dự án Chính lý biến động đất đai hàng năm trên địa bàn huyện Phú Thiện (10 xã thị trấn); điều chuyển số tiền 830 triệu đồng sang dự án Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký thống kê, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo chưa thành lập bản đồ địa chính xã Chư Athai.

- Không bố trí kế hoạch vốn năm 2017-2018 từ nguồn vốn tiền sử dụng đất, thuê đất dự án Đường Đ16 thị trấn Phú Thiện; HM: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước sang dự án Đường Đ32 thị trấn Phú Thiện; HM: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước; đồng thời, điều chuyển số tiền 1.470 triệu đồng (bố trí năm 2017), 1.500 triệu đồng (bố trí năm 2018).

- Không bố trí kế hoạch vốn năm 2017 từ nguồn vốn tiền sử dụng đất, thuê đất cho dự án khu trung tâm thể dục – thể thao huyện Phú Thiện; HM: Tường rào và hệ thống thoát nước; điều chuyển số tiền 450 triệu đồng sang dự phòng (10%) để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Không bố trí kế hoạch vốn năm 2018 từ nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện quyết định đầu tư (11.900 tr. đồng) cho dự án Nhà cải cách hành chính xã Ia Piar; HM: Nhà cải cách hành chính sang dự án Hội trường UBND - UBND xã Ia Piar; HM: Hội trường; đồng thời, điều chuyển số tiền 520 triệu đồng.

- Điều chỉnh tên, năng lực thiết kế của 02 công trình (năm 2016-2017) theo quyết định đầu tư đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; kế hoạch vốn phân bổ cho công trình giữ không thay đổi. Cụ thể là:

STT	Tên công trình theo 120/QĐ-UBND ngày 28/3/2016	Tên, năng lực thiết kế và chủ đầu tư công trình điều chỉnh lại
01	* Kế hoạch năm 2016: - Tên công trình: Khoa học, công nghệ; HM: các trạm, trại thực nghiệm công nghệ giống lúa mới; chế biến sản phẩm sau thu hoạch - Năng lực thiết kế: Công nghệ giống lúa mới; công nghệ chế biến sản phẩm sau thu hoạch	* Kế hoạch năm 2016: - Tên công trình: Khoa học, công nghệ - Năng lực thiết kế: Máy sắn làm sạch & phân loại hạt; máy sấy tĩnh vi ngang đảo chiều sấy bin.
02	* Kế hoạch năm 2017: - Tên công trình: Khoa học, công nghệ - Năng lực thiết kế: Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các tổ chức khoa học & công nghệ; các	* Kế hoạch năm 2017: - Tên công trình: Khoa học, công nghệ - Năng lực thiết kế: Xây dựng hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu thông tin về khoa học và công nghệ kết

phòng thí nghiệm, xưởng thực nghiệm; các trung tâm phân tích, kiểm nghiệm, kiểm định; các phòng thiết kế chuyên dụng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật; các trung tâm thí nghiệm.	hợp triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động hành chính nhà nước đến cấp xã trên địa bàn huyện Phú Thiện.
--	---

(Chi tiết điều chỉnh, bổ sung theo biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch điều chỉnh và bổ sung này, thủ trưởng các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện Phú Thiện (nguồn vốn ngân sách huyện quản lý) đã được giao, đồng thời giao cho Phòng Tài chính – KH tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện; trưởng phòng Tài chính – KH, Giám đốc kho bạc nhà nước Phú Thiện; thủ trưởng các đơn vị, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh VP, Phó chánh VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Anh Tuấn

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số: 572 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện										
A	Vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện quyết định đầu tư (11.900 tr. đồng)																
	Danh mục dự án cắt giảm					1.887	1.887	-	1.715	1.715	1.715	600	595	520	-	-	
I	Lĩnh vực khoa học, công nghệ					1.315	1.315	-	1.195	1.195	1.195	600	595	-	-	-	
(1)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020					1.315	1.315	-	1.195	1.195	1.195	600	595	-	-	-	
1	Khoa học, công nghệ; HM: các trạm, trại thực nghiệm công nghệ giống lúa mới; chế biến sản phẩm sau thu hoạch	Huyện Phú Thiện	Công nghệ giống lúa mới; công nghệ chế biến sản phẩm sau thu hoạch	2016		660	660		600	600	600	600					

	Mã dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)											Trong đó: NS huyện
		Huyện Phú Thiện	Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các tổ chức khoa học & công nghệ, các phòng thí nghiệm, xưởng thực nghiệm; các trung tâm phân tích, kiểm nghiệm, kiểm định; các phòng thiết kế chuyên dụng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật; các trung tâm thí nghiệm	2017		655	655		595	595	595		595				
II	Lĩnh vực quản lý nhà nước					572	572	-	520	520	520	-	-	520	-	-	
(1)	Dự án khôi phục môi trường giai đoạn 2016-2020					572	572	-	520	520	520	-	-	520	-	-	
1	Nhà cải cách hành chính xã Ia Piar; HM: Nhà cải cách hành chính	Xã Ia Piar	Nhà cấp III, 01 tầng; DTXD: 82m2; DTS: 74,5m2	2018		572	572		520	520	520			520			
	Danh mục dự án điều chỉnh, bổ sung					1.887	1.887	-	1.715	1.715	1.715	600	595	520	-	-	
I	Lĩnh vực khoa học, công nghệ					1.315	1.315	-	1.195	1.195	1.195	600	595	-	-	-	

ST T	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bỏ trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện											
1	Khoa học, công nghệ	Trạm thực hiện giống cây trồng Ayun Ha	Máy sản làm sạch & phân loại hạt; máy sấy tĩnh vi ngang đảo chiều sấy bin	2016		660	660		600	600	600	600						
2	Khoa học, công nghệ	Huyện Phú Thiện	Xây dựng hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu thông tin về khoa học và công nghệ kết hợp triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động hành chính nhà nước đến cấp xã trên địa bàn huyện Phú Thiện	2017		655	655		595	595	595		595					
II	Lĩnh vực quản lý nhà nước					572	572	-	520	520	520	-	-	520	-	-		
(1)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020					572	572	-	520	520	520	-	-	520	-			
1	Hội trường HĐND - UBND xã Ia Piar; HM: Hội trường	Xã Ia Piar	Nhà cấp III, 01 tầng; DTXD: 175m2; DTS: 190m2	2018		572	572		520	520	520			520				
	Nguồn vốn tiền sử dụng đất, thuê đất																	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện										
	Danh mục dự án cắt giảm					4.675	4.675	30	4.250	4.250	830	-	2.750	1.500	-	-	
I	Lĩnh vực giao thông					3.267	3.267	-	2.970	2.970	-	-	1.470	1.500	-	-	
(1)	Dự án khôi công mới giai đoạn 2016-2020					3.267	3.267	-	2.970	2.970	-	-	1.470	1.500	-	-	
1	Đường Đ16 thị trấn Phú Thiện; HM: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Thị trấn Phú Thiện	L=353,2m; nền đường rộng 18,0m; nền đường rộng 9,0m; kết cấu láng nhựa và hệ thống thoát nước	2017-2018		3.267	3.267		2.970	2.970			1.470	1.500			
II	Lĩnh vực thể thao					495	495	-	450	450	-	-	450	-	-	-	
(3)	Dự án khôi công mới giai đoạn 2016-2020					495	495	-	450	450	-	-	450	-	-	-	
1	Khu trung tâm thể dục - thể thao huyện Phú Thiện; HM: Tường rào và hệ thống thoát nước	Thị trấn Phú Thiện	Tường rào kẽm gai L=658m; hệ thống thoát nước	2017		495	495		450	450			450				
III	Lĩnh vực tài nguyên & môi trường					913	913	30	830	830	830	-	830	-	-	-	
(1)	Dự án khôi công mới giai đoạn 2016-2020					913	913	30	830	830	830	-	830	-	-	-	

ST T	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bỏ trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện										
1	Đo đạc, lập bản đồ địa chính tất cả các xã trên địa bàn huyện	Huyện Phú Thiện	S=1.320ha	2017		792	792	20	720	720	720		720				Không thực hiện; do vướng quy hoạch 3 loại rừng theo QĐ 53/2008/QĐ- UBND của UBND tỉnh Gia Lai, chuyển sang dự án khác
2	Chỉnh lý biên động đất đai hàng năm trên địa bàn huyện Phú Thiện (10 xã thị trấn)	Huyện Phú Thiện	09 xã, 01 thị trấn Phú Thiện	2017		121	121	10	110	110	110		110				Không thực hiện, chuyển sang dự án khác
	Danh mục dự án bổ sung					4.213	4.213	-	4.295	4.295	830	-	2.750	1.500	-	-	
I	Lĩnh vực giao thông					3.300	3.300	-	3.015	3.015	-	-	1.470	1.500	-	-	
(1)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020					3.300	3.300	-	3.015	3.015	-	-	1.470	1.500	-	-	
1	Đường Đ32 thị trấn Phú Thiện; HM: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Thị trấn Phú Thiện	L=694,7m; nền đường rộng 18,0m, nền đường rộng 9,0m; kết cấu láng nhựa và hệ thống thoát nước	2017- 2018		3.300	3.300		3.015	3.015			1.470	1.500			
	Lĩnh vực quản lý nhà nước					-	-	-	450	450	-	-	450	-	-	-	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm điều chỉnh	Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020		Kế hoạch vốn đầu tư 5 năm 2016-2020						Ghi chú		
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Trong đó: NS huyện	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018		Năm 2019	Năm 2020
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện												
(I)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020						-	-	450	450	-	-	450	-	-	-			
I	Dự phòng (10%)	Thị trấn Phú Thiện		2017					450	450			450				Xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn		
III	Lĩnh vực tài nguyên & môi trường						913	913	-	830	830	830	-	830	-	-	-		
(I)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020						913	913	-	830	830	830	-	830	-	-	-		
I	Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký thống kê, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo chưa thành lập bản đồ địa chính xã Chư Athai	Xã Chư Athai	- Đo đạc, cấp GCN khu vực sắp xếp bố trí lại dân cư thôn Plei Pông, S=18ha, tỉ lệ 1/1000, cấp mới 106 GCN; thôn Plei Trớ và Plei Hek, S=60ha, tỉ lệ 1/1000, cấp mới 300 GCN Đo đạc, cấp GCN QSD đất khu vực đất sản xuất thôn Plei Pông, S=250ha, tỉ lệ 1/2000; cấp mới 250 GCN	2017			913	913		830	830	830		830			Nhu cầu cấp bách, cần thiết thực hiện chủ trương sắp xếp bố trí lại dân cư tại 4 thôn (Plei Pông, Plei Kinh Peeng, Plei Trớ, Plei Hek) thuộc xã Chư Athai		

Chú: Phụ lục này chỉ nêu các dự án thuộc diện điều chỉnh và bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020.